

Tên: .....

Đọc: .....

Lớp: S5...

Ngày làm bài: Thứ ....., ngày .... / ....



## Unit 5: Our brains - Grammar 1 & KET Reading

### ❖ CLASSWORK: Extra vocabulary for KET – Part 4

No.	New word	Meaning	No.	New word	Meaning
1	<b>difference</b> (n)	sự khác biệt	3	<b>sth is run by sb</b> (phr)	một thứ gì đó được điều hành bởi ai đó
2	<b>staff</b> (n)	đội ngũ nhân sự	4	<b>make the bed</b> (phr)	dọn giường ngủ

### ❖ HOMEWORK: Extra vocabulary for KET – Part 4

No.	New word	Meaning	No.	New word	Meaning
1	<b>best-known</b> (adj)	được biết đến nhiều nhất	3	<b>international</b> (adj)	quốc tế
2	<b>offer</b> (v)	đề nghị, mời	4	<b>star</b> (v)	đóng vai chính

\***Note:** *n* = noun: danh từ; *v* = verb: động từ; *adj* = adjective: tính từ; *phr* = phrase: cụm từ;  
*sth* = something: thứ gì đó; *sb* = somebody: ai đó.

\*Con học thuộc nghĩa của từ, chính phát âm theo từ điển và chép mỗi từ **1** dòng vào vở ghi.

### ❖ Mẹo: Phương pháp loại trừ

- 1. Hiểu câu hỏi:** Đọc kỹ, tìm từ khóa.
- 2. Xem tất cả đáp án:** Đọc từng lựa chọn.
- 3. Loại bỏ đáp án sai:** Gạch những đáp án không đúng.
- 4. Chọn đáp án đúng nhất:** Chọn câu phù hợp nhất với câu hỏi.

**Ví dụ:** Câu hỏi: “However, there is a big (19) ..... between Wivenhoe and other hotels.”

Đáp án: A. change    B. pencil    C. difference

#### 1. Hiểu câu hỏi:

- **Từ khóa:** *big* + ..... + *between Wivenhoe and other hotels*

#### 2. Xem tất cả đáp án:

- **A. change** = sự thay đổi
- **B. pencil** = bút chì
- **C. difference** = sự khác biệt

#### 3. Loại bỏ đáp án sai:

- **B. pencil** sai ngay vì đây là danh từ chỉ vật, không phù hợp với ngữ cảnh "sự khác biệt" giữa hai khách sạn.
- **A. change** sai vì “change” đi với “in something”, không dùng để so sánh hai đối tượng.

**4. Chọn đáp án đúng nhất: C. difference** → “a big difference between...” là cấu trúc chính xác và tự nhiên.

## ❖ Pre-reading: Match the words with their meanings.

~~0. difference~~

1. hoping

2. business

3. watch

4. answering

5. stayed

A. to look at something that is happening

B. wanting something to happen

C. an activity where people make or sell things to earn money.

~~D. not the same~~

E. replying when someone calls or asks

F. lived or slept somewhere for a short time

Your answer:

0 - D

1 - .....

2 - .....

3 - .....

4 - .....

5 - .....

## ❖ Reading

## KET - PART 4: Questions 19-24

For each question, choose the best answer.

## Wivenhoe hotel

Wivenhoe is a beautiful hotel in the countryside, with many rooms and an excellent restaurant. However, there is a big (19) ..... between Wivenhoe and other hotels. Firstly, Wivenhoe is part of a university, and secondly, its staff are all teenagers.

In fact, Wivenhoe is a hotel school for young people who are (20) ..... to get jobs in the hotel or restaurant (21) ..... The students learn by helping staff in a real hotel, while their teachers (22) ..... them carefully. They do everything, from making beds and cleaning bathrooms to preparing menus and (23) ..... the telephone.

Some British people may think that a hotel run by students is a rather strange idea, but many visitors say that Wivenhoe is the best hotel they have ever (24) ..... at.

- |     |             |              |               |
|-----|-------------|--------------|---------------|
| 19. | A. change   | B. pencil    | C. difference |
| 20. | A. jumping  | B. hoping    | C. singing    |
| 21. | A. business | B. window    | C. place      |
| 22. | A. sleep    | B. fly       | C. watch      |
| 23. | A. calling  | B. answering | C. swimming   |
| 24. | A. eaten    | B. stayed    | C. gone       |

Tên: .....

Lớp: S5...

Ngày giao bài: Thứ ....., ngày ...../.....

Ngày nộp bài: Thứ ....., ngày ...../.....



## GLOBAL ENGLISH 5

Ngữ pháp: .....

Độc: .....

Mini test: .....

### Unit 5: Our brains - Grammar 1 & KET Reading

#### A. GRAMMAR: Zero conditional (Câu điều kiện loại 0)

- Cách dùng: Diễn tả điều luôn đúng (chân lý, thói quen, quy tắc) - Nếu A xảy ra thì B luôn xảy ra.

- Công thức:

Mệnh đề If	Mệnh đề chính
<i>If + present simple,</i>	<i>present simple</i>
<i>If babies are hungry,</i>	<i>they cry.</i>

- Lưu ý:

1. Đảo vị trí hai mệnh đề

- Khi If đứng sau: không dùng dấu phẩy.

**If it rains**, the plants get wet.

= The plants get wet **if it rains**.

2. Mệnh đề chính có thể là câu mệnh lệnh

If you feel sick, **go to the doctor**.

If you want help, **ask your teacher**.

3. "If" có thể thay bằng "when" (không đổi nghĩa)

**If it's cold**, I stay home.

= **When it's cold**, I stay home.

#### B. HOMEWORK

##### I. Choose the correct answers using ZERO CONDITIONAL.

0. The plants ..... wet if it rains.

**A. get**

B. gets

C. will get

1. If you ..... red and yellow, you ..... orange.

A. mix / get

B. will mix / get

C. mix / gets

2. They pull their hands away fast when they ..... something hot.

A. touching

B. touch

C. touches

3. If you ..... the ice in the sun, it .....

A. left / melts

B. leave / melts

C. will leave / melts

4. If I am excited about something, my heart ..... faster.

A. will beat

B. beats

C. beat

5. If the child ..... what he wants, he gets upset.

A. didn't get

B. will get

C. doesn't get



## II. Complete the sentences. Use the correct form of the verbs in ZERO CONDITIONAL.

0. You sleep (**sleep**) well if you drink (**drink**) a glass of milk in the evening.
1. If you ..... (**run**) very fast, your face ..... (**get**) red.
2. You ..... (**get**) pink if you ..... (**mix**) red and white.
3. If somebody ..... (**tell**) you a secret, you ..... (**not tell**) it to anybody else.
4. If plants ..... (**not get**) enough water, they ..... (**not grow**).
5. You ..... (**not cross**) the street if there ..... (**be**) a red light.

## III. Read about Marco and match the halves below.

Hi! My name is Marco. I will tell you something about myself. Well, let's start. My routine starts at 7 o'clock with my soccer team. I like to do sports because if I don't do sports, I get bored. I also like Science. I know that if I study Science, I become the future doctor in my family. I love to eat Mexican food, and if I eat "Mexican tacos", I am really happy. I love that dish. I live with my mother. She likes to listen to music. She says that if she eats vegetables and fruit, she is a healthy woman. If it is summer, my mother and I go to the beach. We love swimming. We also love sweets, but my mother says that if we eat too many sweets, we get fat. Another thing my mother says is that if we don't drink enough water, we get sick.



~~0. If Marco doesn't do sports~~

1. If Marco and his mother eat too many sweets
2. If Marco eats Mexican tacos,
3. If Marco studies Science,
4. If Marco's mother eats fruit and vegetables,
5. If Marco and his mother don't drink enough water,

A. they get sick.

~~B. he gets bored.~~

C. they get fat.

D. she is healthy.

E. he is happy.

F. he becomes the future doctor in his family.

Your answer:

0 - <u>B</u>	1 - .....	2 - .....	3 - .....	4 - .....	5 - .....
--------------	-----------	-----------	-----------	-----------	-----------

# CAMBRIDGE READING PRACTICE

## KET - PART 4: Questions 19-24

For each question, choose the best answer.

### Eric Koston

Eric Koston is one of the world's best-known skateboarders. He was born in Thailand, but his family (19) ..... to the US when he was a baby. His love of skateboarding began at the (20) ..... of 11, when his older brother gave him a skateboard. It was an old, broken board, but he learned how to skateboard by watching other kids and then he (21) ..... by himself every day.

Three years later, he was so good that a company that made skateboards offered him a summer (22) ..... That's when he (23) ..... to make skateboarding his life. Since then, Eric has (24) ..... many international competitions, made boarding videos and starred in a skateboarding video game. Now he owns a successful company making sports shoes and clothes.

- |     |              |            |             |
|-----|--------------|------------|-------------|
| 19. | A. jumped    | B. moved   | C. left     |
| 20. | A. century   | B. time    | C. age      |
| 21. | A. practised | B. slept   | C. followed |
| 22. | A. dream     | B. job     | C. work     |
| 23. | A. thought   | B. made    | C. decided  |
| 24. | A. won       | B. brought | C. tried    |